

Số: 79/2019/QĐST- HNGĐ

Hón Quản, ngày 19 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng N, sinh năm 1995.

Trú tại: ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Trần T, sinh năm 1990.

Trú tại: Tổ 4, ấp 9, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng N và anh Trần T theo giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 06/5/2013 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng N và anh Trần T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho chị Đặng N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Phước Nhân, sinh năm 2016. Giao cho anh Trần T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Phước Thiện, sinh năm 2013. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Đặng N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước trả lại cho chị Đặng N số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) con lại theo biên lai thu số 0005131 ngày 11/01/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQ đăng ký KH;
- Lưu VP + án;
- Các đương sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hồng